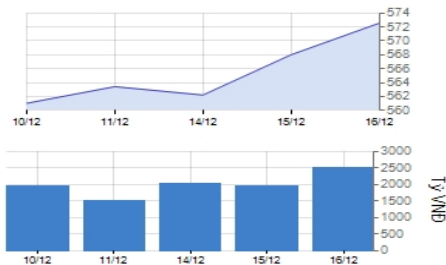


HOSE

26/02/2016

VNINDEX	566.11	3.29	0.58%
KLGD	106,608,060	CP	
GTGD	1,997.34	Tỷ	
GTR NDTNN	1.30	Tỷ	
CP Tăng giá	129	CP	
CP Giảm giá	81	CP	
CP Đứng giá	94	CP	



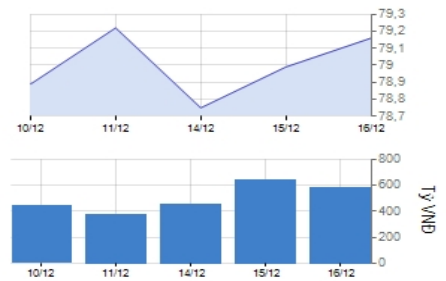
Tâm điểm

- ▶ Thị trường đóng cửa trong sắc xanh
- ▶ Khối ngoại mua ròng trên cả HOSE và HNX
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX

26/2/2016

HNXINDEX	79.06	0.55	0.70%
KLGD	40,383,818	CP	
GTGD	406.91	Tỷ	
GTR NDTNN	-	4,210.18	Tỷ
CP Tăng giá	124	CP	
CP Giảm giá	74	CP	
CP Đứng giá	181	CP	



Thị trường / Ngành

	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Theo thị trường					
HOSE	1,034,423	11.1	2.1	15.9%	6.8%
HNX	144,793	9.9	1.8	12.6%	4.8%
Toàn bộ thị trường	1,179,216	11.3	2.1	15.9%	6.7%

Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,924	8.5	0.9	9.3%	5.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	38,363	7.2	1.4	18.6%	10.5%
Thép và sản phẩm thép	34,267	8.1	1.4	21.1%	10.7%
Khai khoáng	21,649	93.7	4.0	-2.3%	-2.1%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	36,802	9.9	2.0	21.3%	10.8%
Xây dựng	38,574	10.2	1.3	13.2%	4.6%
Máy công nghiệp	8,283	7.0	1.1	15.4%	10.1%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	20,310	12.4	1.9	12.5%	9.1%
Lốp xe	6,662	8.8	2.2	23.9%	11.2%
Nuôi trồng nông & hải sản	38,184	22.1	1.6	11.4%	5.8%
Thực phẩm	77,869	9.1	2.9	14.8%	8.2%
Dược phẩm	13,779	10.0	2.0	20.2%	14.2%
Phần mềm	21,998	12.6	2.5	18.8%	7.5%
Sản xuất & phân phối điện	28,273	7.6	1.5	19.3%	9.6%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	89,247	6.9	1.9	29.6%	21.7%
Bảo hiểm nhân thọ	40,148	29.6	3.3	10.8%	2.8%
Môi giới chứng khoán	23,052	16.1	1.4	9.5%	5.7%
Ngân hàng	372,795	14.7	1.9	11.5%	0.8%
Bất động sản	165,572	16.9	2.1	9.8%	3.3%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	22,594	5.4	0.9	17.4%	7.7%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30	577.71	4.69	0.82%
HNX30	140.50	0.98	0.70%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

VietinBankSc

306 Ba Triệu
Hai Ba Trưng
Hanoi
Vietnam
Tel: (844) 3974 7952
Fax: (844) 3974 1760
www.vietinbanksc.com.vn

► **Thị trường ngày 26.02.2016**

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Kết thúc phiên giao dịch hôm nay, 2 sàn tăng điểm. VnIndex tăng 3,29 điểm lên 566,11 điểm và HNX-Index tăng 0,55 điểm lên 79,06 điểm. Thanh khoản sàn HoSE đạt 106,6 triệu cổ phiếu tương đương giá trị gần 2.000 tỷ đồng và sàn HNX đạt gần 407 tỷ đồng.

- Các Bluechips như GAS, VNM, BVH, MSN tăng mạnh tạo động lực tăng điểm cho toàn thị trường.

- Nhóm cổ phiếu dầu khí giao dịch khá vững, sắc xanh được duy trì trên hầu hết các mã.

- Trong phiên giao dịch hôm nay, TTCK đón nhận tin vui từ thị trường quốc tế khi mà chỉ số S&P 500 tăng 1,1% lên 1.951,70 điểm. Giá dầu tăng lên 33,07USD/bl.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- Nhà đầu tư có thể xem xét gia tăng tỷ trọng cổ phiếu nếu lực cầu và điều chỉnh ko quá lớn tại vùng 560-565 hoặc giảm tỷ trọng cổ phiếu nếu áp lực bán quá lớn tại vùng này.

CÓ PHIẾU CHÚ Ý

- Các mã được khối ngoại mua ròng nhiều: MSN (16.8 tỷ), MBB (16.5 tỷ), SSI (7.8 tỷ) HT1 (6.2 tỷ), HPG (5.9 tỷ)

- Các mã được khối ngoại bán ròng nhiều: VIC, DRC, GTN, KSB, DPM

- Cổ phiếu bứt phá mạnh mẽ phải kể đến DHG của Dược Hậu Giang. Chốt phiên DHG tăng mạnh lên mức 87.000đ; SBT cũng hồi phục mạnh lên mức 29.000đ.

► **Tin tức**

Tin tức

Cổ phiếu KTB, PTK bị hủy niêm yết do vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin

Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX) vừa công bố quyết định về việc hủy niêm yết toàn bộ 40,2 triệu cổ phiếu KTB của CTCP Đầu tư khoáng sản Tây Bắc từ 3/3/2016 do vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ công bố thông tin. Quyết định này nhằm bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư theo quy định của Chính phủ.

Lãi suất cho vay BĐS có thể tăng

BVSC đánh giá, việc thu hẹp dòng chảy tín dụng có thể khiến lãi suất cho vay đối với lĩnh vực này tăng nhẹ, thậm chí nhiều chủ đầu tư sẽ gặp khó khăn trong việc tiếp cận vốn vay của ngân hàng, đặc biệt ở phân khúc trung, cao cấp.

"Hiệp định TPP sẽ đem lại nhiều lợi ích ngoài thuế cho Việt Nam"

Theo bà Nguyễn Hoàng Thúy, Tham tán Thương mại Việt Nam tại Australia, cả Việt Nam và Australia đều nằm trong chuỗi giá trị của khu vực châu Á-Thái Bình Dương gồm 12 nước nên khi Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP) có hiệu lực sẽ thúc đẩy các hoạt động đầu tư, sản xuất trong chuỗi giá trị này, từ đó thúc đẩy thương mại song phương giữa hai nước.

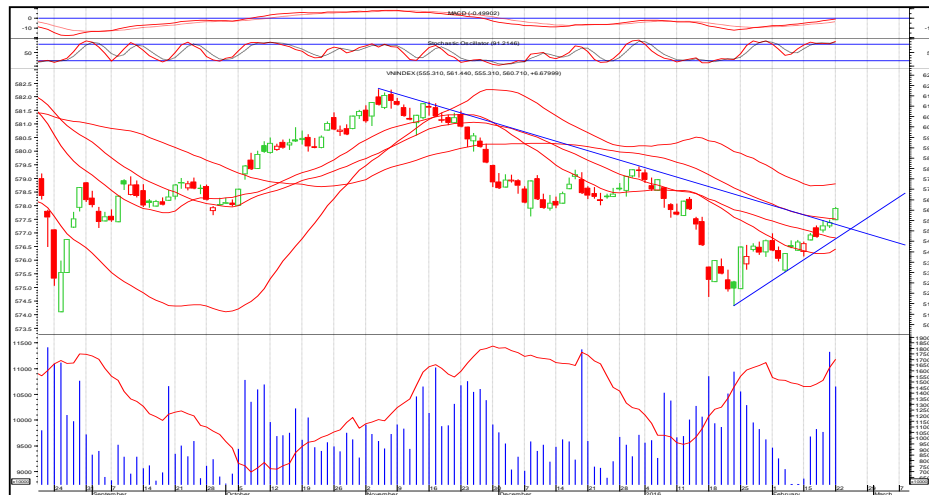
Cảng Đoạn Xá dự kiến trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 50%

CTCP Cảng Đoạn Xá (mã chứng khoán DXP) vừa công bố nghị quyết HĐQT về việc thông qua kết quả SXKD năm 2015, kế hoạch năm 2016 và thông qua mức dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2015 cùng một số vấn đề khác để trình ĐHCĐ thường niên năm 2016.

HOSE 26/02/2016 VNINDEX 566.11 3.29 0.58% 106,608,060 CP 1,997.34 bil VND

Lực cầu cao, chỉ số tăng mạnh

- Các chỉ số Stochastics cho tín hiệu tích cực trong ngắn hạn.
- Chỉ số MACD đang tiến gần về mức 0, cho thấy xu hướng tăng trong trung hạn.
- Vùng hỗ trợ gần của chỉ số VN-Index được dự báo nằm tại vùng 553-556



HOSE Top 5 theo KLGD		
FLC	0 (0.0%)	5,621,130
TSC	0 (0.0%)	4,527,880
HQC	0 (0.0%)	4,204,690
HNG	-0.2 (-2.3%)	3,723,360
SHI	0.7 (5.5%)	3,376,490

HOSE Top 5 theo % tăng		
GTT	0.1 (9.1%)	152,350
VNH	0.1 (9.1%)	126,530
VLV	0.1 (8.3%)	4,280
HOT	1.7 (7.0%)	30
RIC	0.7 (6.8%)	1,730

HOSE Top 5 theo % giảm		
KSS	-0.1 (-10.0%)	546,500
STT	-0.2 (-6.7%)	5,150
COM	-3.5 (-6.6%)	370
SC5	-1.8 (-6.5%)	10
HRC	-2.4 (-6.4%)	680

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN			
MSN	16.8 tỷ	233,080	
MBB	16.5 tỷ	1,096,650	
SSI	7.8 tỷ	347,270	
HT1	6.2 tỷ	233,260	
HPG	5.9 tỷ	210,140	

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN			
VIC	-29.7 tỷ	- 660,050	
DRC	-16.0 tỷ	- 378,290	
GTN	-10.2 tỷ	- 583,000	
KSB	-7.0 tỷ	- 180,110	
DPM	-5.4 tỷ	- 191,040	

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	1,148,150	1.30

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ VN-Index khép lại phiên cuối tuần trong sắc xanh nhẹ, ghi được 3,29 điểm (tương đương tăng 0,58%) lên 566,11 điểm. Giao dịch giằng co và rung lắc.
- ▶ Do hoạt động bán chốt lời vẫn mạnh trong khi sức mua không đủ lớn để hấp thu hết lượng cung khiến thị trường rung lắc liên tục.
- ▶ Cổ phiếu phân hóa mạnh dưới sức ép của lượng cung chốt lời, trong đó biến động liên tục của nhiều mã vốn hóa lớn đã tác động lớn lên VN-Index.
- ▶ Cổ phiếu ngân hàng tiếp tục phân hóa: VCB, STB, EIB và BID tăng nhẹ trong khi CTG và MBB giảm nhẹ 100 đồng.
- ▶ FLC dẫn đầu sàn về thanh khoản với hơn 5,62 triệu cổ phiếu được chuyển nhượng thành công. Tiếp đó là HQC, HNG và SHI lần lượt là 4,2; 3,72 và 3,37.

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
VCB	2,665.0	42.0	111,930.85	22.9	2.8	10.8%	0.9%
VIC	1,849.9	45.0	83,246.29	40.9	3.0	8.1%	2.1%
GAS	1,894.4	42.5	80,511.92	6.7	2.0	30.7%	22.9%
CTG	3,723.4	18.3	68,138.30	13.4	1.4	10.4%	0.9%
BID	3,418.7	18.4	62,904.36	12.6	2.1	16.2%	0.8%
MSN	746.7	74.0	55,257.12	30.6	3.5	9.2%	3.2%
BVH	680.5	52.0	35,384.51	29.6	3.3	10.8%	2.8%
MBB	1,600.0	15.0	24,000.00	7.2	1.0	15.2%	1.3%
STB	1,885.2	11.2	21,114.42	9.0	0.8	10.6%	1.0%
HPG	732.9	28.4	20,814.01	6.5	1.6	26.4%	14.8%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVT	255.9	10.1	2,584.16	9.6	0.9	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	18.3	68,138.30	13.4	1.4	19.6	GIU
SSI	470.1	22.5	10,576.29	14.9	1.6	NA	TH.DOI
FPT	397.4	47.7	18,958.33	12.6	2.6	NA	TH.DOI
BID	3,418.7	18.4	62,904.36	12.6	2.1	NA	TH.DOI
GAS	1,894.4	42.5	80,511.92	6.7	2.0	NA	TH.DOI

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	MSN	125,356,490	0.31%	33,080	2.42	-	-	200,000	14.40	-	-
2	MBB	58,992,510	0.16%	1,096,650	16.45	-	-	-	-	-	-
3	SSI	234,719,083	0.51%	369,840	8.33	22,570	0.51	75,000	1.69	75,000	1.69
4	HT1	122,339,917	0.11%	242,560	6.43	9,300	0.25	-	-	-	-
5	HPG	80,257,973	0.38%	215,140	5.99	5,000	0.14	-	-	-	-
6	BHS	48,566,988	0.10%	300,000	5.49	-	-	-	-	-	-
7	VCB	242,405,120	0.21%	91,770	3.84	100	0.00	-	-	-	-
8	BVH	166,152,897	0.25%	68,520	3.57	-	-	-	-	-	-
9	CTG	17,328,988	29.53%	185,480	3.39	-	-	-	-	-	-
10	KBC	83,203,209	31.51%	210,110	2.69	-	-	-	-	-	-
11	KDC	75,415,424	19.62%	111,710	2.69	-	-	-	-	-	-
12	BIC	5,540,763	44.28%	90,000	1.91	6,550	0.14	-	-	-	-
13	TTF	61,367,830	5.20%	49,890	1.55	-	-	-	-	-	-
14	DQC	7,763,257	24.32%	23,860	1.40	-	-	-	-	-	-
15	JVC	10,334,431	39.79%	287,500	1.37	13,000	0.06	-	-	-	-
16	BID	962,737,461	1.84%	66,700	1.23	-	-	-	-	-	-
17	OGC	125,838,574	7.05%	284,890	1.01	-	-	-	-	-	-
18	STB	343,230,060	12.33%	86,470	0.96	110	0.00	-	-	-	-
19	DXG	21,401,471	30.75%	45,480	0.81	-	-	-	-	-	-
20	EIB	35,258,689	27.15%	75,540	0.79	-	-	-	-	-	-
21	PPC	110,464,798	15.14%	47,200	0.79	-	-	-	-	-	-
22	BSI	39,568,690	3.26%	72,850	0.74	-	-	-	-	-	-
23	HQC	168,630,048	6.30%	103,700	0.58	-	-	-	-	-	-
24	KHP	15,124,684	12.60%	45,000	0.53	-	-	-	-	-	-
25	NTL	26,925,300	6.66%	36,900	0.44	-	-	-	-	-	-

STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	VIC	290,561,471	13.57%	145,950	6.56	806,000	36.23	109,274	4.90	109,274	4.90
2	DRC	15,531,488	32.00%	3,500	0.15	381,790	16.19	-	-	-	-
3	GTN	6,178,027	9.52%	17,000	0.29	600,000	10.47	-	-	-	-
4	KSB	6,990,984	19.12%	40	0.00	180,150	6.96	-	-	-	-
5	DPM	88,520,206	25.71%	12,290	0.35	203,330	5.78	-	-	-	-
6	HNG	340,497,558	0.92%	35,800	0.31	550,000	4.74	-	-	-	-
7	HAG	234,073,185	12.95%	59,720	0.52	411,890	3.54	-	-	-	-
8	HSG	14,875,005	37.65%	500	0.02	100,000	3.00	-	-	-	-
9	VHC	62,754,630	32.09%	-	-	44,950	1.35	-	-	-	-
10	NCT	9,204,571	13.82%	1,600	0.20	10,000	1.28	-	-	-	-
11	DCL	8,642,910	6.04%	6,700	0.24	36,000	1.31	-	-	-	-
12	PAC	7,282,283	25.49%	9,300	0.31	40,000	1.35	-	-	-	-
13	HBC	301,535	48.60%	1,260	0.03	50,000	1.02	-	-	-	-
14	CTD	2,567,360	47.15%	-	-	6,440	0.99	-	-	-	-
15	C32	2,393,820	27.63%	8,000	0.32	31,100	1.25	-	-	-	-
16	TDH	3,020,490	41.80%	-	-	65,000	0.82	-	-	-	-
17	PTB	5,922,951	7.87%	1,700	0.12	12,460	0.92	-	-	-	-
18	SVC	3,759,173	33.96%	200	0.01	18,090	0.61	-	-	-	-
19	STK	15,456,988	15.78%	-	-	17,800	0.52	63,000	1.83	63,000	1.83
20	TCL	7,310,511	14.09%	-	-	13,310	0.40	-	-	-	-
21	CAV	11,790,493	8.06%	-	-	4,000	0.23	-	-	-	-
22	TYA	782,024	7.00%	1,540	0.02	19,000	0.22	-	-	-	-
23	IJC	115,892,635	6.73%	-	-	30,000	0.20	-	-	-	-
24	MHC	12,948,499	1.24%	-	-	15,000	0.19	-	-	-	-
25	DHM	11,049,146	1.98%	-	-	20,000	0.16	-	-	-	-

HNX 26/02/2016 HNX-Index 79.06 0.55 0.70% 40,383,818 CP 406.91 bil. VND

Lực cầu cao, chỉ số tăng mạnh

- Stochastic Oscillator vượt qua vùng quá mua, cho thấy xu hướng tích cực trong ngắn hạn
- Chỉ báo MACD đã vượt qua mức 0 cho thấy xu hướng tăng có thể duy trì trong thời gian ngắn
- Vùng hỗ trợ gần của HNX-Index được dự báo nằm tại vùng 77.19-77.72



HNX Top 5 theo KLGD		
SCR	0 (0.0%)	3,931,590
SPI	0.3 (8.6%)	1,820,300
SHN	1 (7.8%)	1,629,190
SHA	0.7 (6.5%)	1,625,200
PVX	0.1 (3.6%)	1,498,070

HNX Top 5 theo % tăng		
PRC	1.5 (11.0%)	-
CTT	0.6 (10.0%)	100
DXP	5.7 (10.0%)	31,400
NHA	0.6 (10.0%)	478,000
SDN	2.3 (9.9%)	100

HNX Top 5 theo % giảm		
PEN	-1 (-10.0%)	2,300
V12	-1.1 (-9.7%)	100
MCC	-1.5 (-9.7%)	300
THT	-1.2 (-9.4%)	1,900
HCT	-1 (-9.3%)	900

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN			
SCR	4.8 tỷ	6,776	
S55	0.4 tỷ	4,213	
KLS	0.3 tỷ	2,292	
HLD	0.3 tỷ	867	
HUT	0.3 tỷ	729	

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN			
DBC	- 3.8 tỷ	5,932,600	
PVS	- 3.6 tỷ	1,979,700	
VND	- 2.3 tỷ	90,000	
SHB	- 0.8 tỷ	93,300	
SHN	- 0.6 tỷ	83,000	

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-55,960	- 4,210.18

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Kể thúc phiên 26/02, HNX-Index đảo chiều tăng 0,55 điểm (tương đương 0,7%) lên 79,06 điểm. Thanh khoản thận trọng sụt giảm nhiều.
- ▶ Ghi điểm chắc chắn nhưng tâm lý giao dịch còn khá thận trọng. Lực cầu thưa thớt khiến giao dịch kém phần sôi động. Thị trường vẫn thiếu sự bứt phá.
- ▶ Đóng cửa: SCR, SHB và VCG dừng mốc tham chiếu, các mã còn lại đồng loạt bật tăng: BVS tăng 300đ; KLS, VND tăng 200đ; ACB, PVS, PVX tăng 100đ
- ▶ Giao dịch thận trọng khiến thanh khoản lùi về mức thấp. Chốt phiên, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt gần 40,4 triệu đơn vị, tương đương giá trị giao dịch là
- ▶ SCR dẫn đầu thanh khoản toàn sàn tuy nhiên chỉ đạt 3,9 triệu đơn vị. Tiếp đến là các mã SHN, SHB (hơn 1,6 triệu) và PVX (gần 1,5 triệu)

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	19.9	17,835.85	19.1	1.5	7.8%	0.5%
SQC	107.3	81.0	8,691.22	- 70.5	8.7	-10.7%	-8.5%
PHP	327.0	22.7	7,421.99	12.9	2.2	6.7%	4.0%
PVS	446.7	15.2	6,789.85	5.0	0.9	17.8%	6.9%
SHB	948.1	6.9	6,541.88	8.2	0.6	7.4%	0.5%
PVI	222.3	24.7	5,490.47	17.3	0.9	4.7%	1.8%
VCG	441.7	10.3	4,549.62	14.7	1.0	5.7%	1.6%
NTP	62.0	56.4	3,495.28	11.6	2.5	22.8%	13.0%
VCS	42.4	75.8	3,213.88	7.4	2.9	44.2%	14.1%
PLC	80.8	33.3	2,690.56	8.6	2.3	28.7%	9.4%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
PVS	446.7	15.2	6,789.85	5.0	0.9	NA	TH.DOI
HUT	128.4	10.1	1,296.89	4.4	0.9	NA	TH.DOI
CEO	68.6	13.0	892.11	6.0	1.3	NA	TH.DOI
VCG	441.7	10.3	4,549.62	14.7	1.0	NA	TH.DOI
NDN	32.3	9.3	300.67	4.3	1.1	19.6	MUA
SHB	948.1	6.9	6,541.88	8.2	0.6	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Việt Dũng** **Trưởng phòng Nghiên cứu Phân tích**
dungnv_td@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó phòng Nghiên cứu Phân tích**
dangdth@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Dương Thanh Hà Anh** anhdth@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng - Cao su
- Dược phẩm - Thủy sản
- Phân bón - Dệt may
- Nước giải khát - Mía đường

- ▶ **Lê Duy Hưng** hungld@vietinbanksc.com.vn
- Bất động sản
- Thép
- Xây dựng

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.